

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:122/2018/HS-ST
Ngày 02 – 7 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Hùng Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Sỹ Hùng**

Ông **Hà Trọng Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tô Huyền Trang** – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng M** - sinh năm 1992; Tại: Cà M; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nhà không số, đường Trương Phùng Xuân, khóm A, phường B, thành phố Cà M, tỉnh Cà M; Nơi thường trú: Nhà không số, đường Trương Phùng Xuân, khóm A, phường B, thành phố Cà M, tỉnh Cà M; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng P và bà Trần Thị Thu V; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 lần. Tại bản án số 49/2016/HS-ST ngày 11/04/2016, của Tòa án nhân dân thành phố Cà M, tỉnh Cà M xử phạt Lê Hoàng M 07 tháng 10 ngày tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong; Tiền sự: 01 lần, ngày 20/01/2017 bị Công an thành phố Cà M xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chưa đóng phạt; Nhân thân: Đã bị xét xử, đã bị xử phạt hành chính; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân, tỉnh Bình Phước theo quyết định số 75/2018/QĐ-CA ngày 26/4/2018. Tại bản án số 31/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2017 (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Anh **Lê Minh L** - sinh năm 1984; Nơi cư trú: Nhà không số, Kênh Xáng Bạc Liêu, khóm C, phường D, thành phố Cà M, tỉnh Cà M (Có mặt).

Công ty Điện Lực Thành phố Cà M

Địa chỉ: Số 22, Ngô Quyền, khóm C, phường D, thành phố Cà M, tỉnh Cà M
Đại diện theo ủy quyền: anh Thái Huỳnh Long (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Tăng Bích P** - sinh năm 1948; Nơi cư trú: đường Quang Trung, khóm 2, phường B thành phố Cà M (Vắng mặt)

2/ Bà **Nguyễn Thùy T** - sinh năm 1957; Nơi cư trú: số nhà 24/38, đường Phan Bội Châu, khóm 2, phường B, thành phố Cà M, tỉnh Cà M (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/9/2017, Lê Hoàng M đi làm, điều khiển xe mô tô biển số 69E1 085.59. Trên đường đi M phát hiện bãi chứa vật liệu xây dựng của anh Lê Minh L, trú tại khóm C, phường D, thành phố Cà M, tỉnh Cà M không người trông giữ. M nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đến 14 giờ cùng ngày M đến bãi vật liệu lấy trộm 04 khuôn ống bông bằng sắt, 64 vĩ sắt đổ bê tông, để lên xe chở đem đi cất giấu, rồi quay lại lấy thêm 02 cuộn sắt, 04 tấm tol nhỏ. Sau đó, M đến điểm cất giấu lấy 03 khuôn ống bông bằng sắt và 64 vĩ sắt đổ bê tông, chở đến vừa thu mua phế liệu Châu Phát phường 5, thành phố Cà M bán cho bà Tăng Bích P trị giá 150.0000đ. M quay lại bãi vật liệu, lấy thêm 06 thanh sắt thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra M còn khai nhận: Vào ngày 01/5/2017, M điều khiển xe mô tô biển số 69AB-002.59 khi đi đến Công ty điện lực thành phố Cà M thuộc phường 2, thành phố Cà M, thì phát hiện 01 cuộn dây điện AV95 ruột nhôm, có lõi thép dài 60m, trọng lượng 30kg để ngoài Phòng vận hành của Điện lực thành phố Cà M. M dừng xe lên lút lấy trộm đem đến hẻm Bảy Chỉnh thuộc phường 7, thành phố Cà M bán được 290.000đ. Ngày 26/5/2017, M quay lại Điện lực thành phố Cà M nhặt được cuộn cáp AV95 đã cũ bỏ tại cột điện gần nhà người dân khu Điện lực thành phố Cà M mang đi bán giá là 170.000đ.

Ngày 02/6/2018 Công an phường D thành phố Cà M mời M đến làm việc. Mền hoàn toàn thừa nhận hành vi lấy trộm cáp, dây điện. Qua lời khai của M, Công an Phường D đã thu hồi được 08 kg dây cáp điện và tài sản trộm được trả lại cho Công ty điện lực thành phố Cà M và anh Lê Minh L. Sau khi làm việc, bị cáo M đi Thị Xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến ngày 22/10/2017 thì phạm tội mới.

Tại bản kết luận số 146/KL-HĐĐG ngày 21/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Cà M, kết luận: Tính vào thời điểm tháng 9/2017.

- 04 khuôn ống bông đổ bê tông bằng sắt, mỗi khuôn dài 01m, ngang 0,4m, giá trị còn lại 60% trị giá 4.800.000đ

- 01 cuộn sắt nặng loại 3 ly2 nặng 30kg trị giá 420.000đ

- 01 cuộn sắt loại 0 ly 8 nặng 50kg trị giá 700.000đ

- 64 vĩ sắt để đổ bê tông mỗi vĩ dài 1m, ngang 0,5m trị giá 640.000đ

- 01 tấm tol dài 02 m, ngang 01m, dày 01 ly trị giá 320.000đ

- 07 khuôn sắt đổ bê tông dạng chữ V trị giá 840.000đ

Tổng cộng là 7.720.000đ (Bảy triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng)

Tại bản kết luận số 18/KL-HĐĐG ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Cà M, kết luận: Tính vào thời điểm tháng 5/2017: 01 dây cáp điện loại AV95 ruột nhôm, lõi có thép trọng lượng 30kg trị giá là 419.160đ.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng M thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tài sản đã được trao trả lại cho anh L vào ngày 30/01/2018.

Ngày 06/06/2017, ông Thái Huỳnh L là đại diện theo ủy quyền của Công ty điện lực thành phố Cà Mau có đơn không yêu cầu xử lý Hình sự và Dân sự đối với bị cáo.

Đối với anh Lê Minh L yêu cầu xử lý bị cáo M bồi thường thiệt hại và xử lý hình sự bị cáo M.

Đối với tang vật thu giữ, đã trao trả cho anh L và Điện lực thành phố Cà M.

Đối với xe mô tô 69E1- 085.69 là của anh Đặng Văn D, anh D đã chết. Hiện nay do ông Đặng Văn T là người quản lý xe. Ông Tấn cho cháu là Nguyễn Thúy V mượn. V cho M mượn xe. M sử dụng xe vào việc trộm cắp tài sản ông Tấn và V không biết. Ngày 13/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà M đã trao trả lại cho ông T. Hiện ông T không yêu cầu gì.

Tại cáo trạng số: 67/CT-VKS, ngày 20 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M đã truy tố Lê Hoàng M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 50 của Bộ luật Hình sự (1999) xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù và tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 31/HS-ST/2018 ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; Về trách nhiệm dân sự: tài sản đã trao trả và Điện lực thành phố Cà Mau không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét. Tại tòa anh L có yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 2.000.000đ. Bị cáo thống nhất nên chấp nhận. Buộc bị cáo truy nộp lại số tiền thu lợi bất chính, tịch thu sung quỹ nhà nước. Về án phí, xử lý theo quy định.

Đối với bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu, không oan sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Riêng Công ty điện lực thành phố Cà Mau không yêu cầu. Người có quyền lợi liên quan hiện không đặt ra yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Bản thân bị cáo có nghề nghiệp ổn định. Tuy nhiên, do thích hưởng thụ hơn là phải lao động để kiếm tiền sinh sống nên vào khoảng 14 giờ ngày 08/9/2018, bị cáo Lê Hoàng M lợi dụng sự sơ hở của người bị hại anh Lê Minh Luân trong việc quản lý tài sản, đã lén lút lấy trộm 04 khuôn ống bông bằng sắt, 01 cuộn sắt loại 3 ly 2 nặng 30kg, 01 cuộn sắt 0 ly 8 nặng 50kg, 64 vĩ sắt đổ bê tông, 04 tấm tol nhỏ, 07 khuôn sắt đổ bê tông dạng chữ V với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo định giá là 7.720.000đ (Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra bị cáo còn lấy trộm của Điện lực thành phố Cà M 01 cuộn dây cáp điện loại AV95 có lõi thép dài 60m, nặng 30kg trị giá 419.160đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M truy tố bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 1999 là có lợi cho bị cáo và có căn cứ.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, tiền sự nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999. Bị cáo phạm tội ngày 08/9/2017, chưa được xét xử. Đến ngày 22/10/2018, bị cáo bỏ địa phương đến Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 31/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 10 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2017. Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tổng hợp của hai bản án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 cho bị cáo là phù hợp.

Với đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bản thân của bị cáo đã bị Tòa án xử phạt tù, lẽ ra khi trở về địa phương sinh sống, bị cáo phải biết lo chăm chỉ làm ăn, sống có ích cho gia đình và xã hội. Thế nhưng, bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều đó biểu hiện sự ngoan cố và ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt nghiêm hành vi vi phạm của bị cáo. Vì vậy, mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện, hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án là 64 vĩ sắt, 03 khuôn ống bông bằng sắt, 06 thanh sắt đã trao trả lại cho anh Lê Minh L. 08 kg dây cáp điện đã trao trả lại cho Công ty điện lực thành phố Cà M.

Tại tòa hôm nay anh Lê Minh L yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 2.000.000đ do các tài sản bị thiệt hại không sử dụng được. Đối với bị cáo thống nhất bồi thường cho anh L số tiền 2.000.000đ. Đây là sự tự nguyện về trách nhiệm

dân sự giữa bị cáo và bị hại nên chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho anh L số tiền 2.000.000đ. Đối với Công ty điện lực thành phố Cà M, anh Thái Huỳnh L là người đại diện không yêu cầu phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét. Đối với bà Tăng Bích P và Nguyễn Thùy T là chủ vừa mua bán phế liệu không biết tài sản bị cáo bán do phạm tội mà có và không có bất cứ yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với khoản tiền bán sắt và ống, dây cáp điện bị cáo thu lợi bất chính gồm có số tiền 150.000đ của bà Tăng Bích P và 290.000đ của bà Nguyễn Thùy T tổng hai khoản là 440.000đ. Đây là số tiền do phạm tội mà có, bị cáo đã sử dụng cá nhân. Buộc bị cáo truy nộp lại, tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng M 10 (Mười) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 20/03/2018 của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 10 tháng tù. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01(Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2017.

3. Áp dụng Điều 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 1999.

Buộc bị cáo Lê Hoàng M tiếp tục bồi thường cho anh Lê Minh L số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo phải thanh toán xong khoản tiền trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Buộc bị cáo Lê Hoàng M truy nộp lại số tiền 440.000đ thu lợi bất chính tịch thu sung quỹ nhà nước.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Lê Hoàng M phải nộp số tiền là 200.000đ (chưa nộp). Án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch bị cáo phải nộp 300.000đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại Lê Minh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Công ty điện lực thành phố Cà M, bà Tăng Bích P, bà Nguyễn Thùy T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- VKSND Tỉnh Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang